

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22831806] - Dự toán công trình
nhiệt lạnh (CCQ2118B)

CBGD: Trần Xuân An (280029)

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 31

Số tờ giấy thi: 31

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121180092	Hồ Sĩ An	27/03/2003	CCQ2118C					7,3
2	2121180044	Trần Hải Âu	30/11/2003	CCQ2118B					7,7
3	2121150056	Lê An Cư	26/01/2002	CCQ2118B					8,0
4	2121180067	Trần Quốc Cường	02/06/2003	CCQ2118B					7,2
5	2121180056	Cao Nhất Danh	28/06/2003	CCQ2118B					7,7
6	2121180046	Nguyễn Hoàn Diệu	10/07/2003	CCQ2118B					7,7
7	2121180048	Nguyễn Văn Dương	06/05/2003	CCQ2118B					7,5
8	2121180107	Dương Vinh Hào	30/04/2003	CCQ2118C					7,7
9	2121180106	Trần Đình Hào	11/08/2002	CCQ2118C					7,7
10	2121180061	Lưu Hoài Hiếu	20/09/2003	CCQ2118B					7,3
11	2121180053	Nguyễn Huỳnh Minh Hiếu	27/01/2003	CCQ2118B					8,0
12	2121180096	Nguyễn Thanh Hoàng	02/10/2003	CCQ2118C					7,8
13	2121180101	Dụng Minh Huy	15/06/2003	CCQ2118C					7,2
14	2121180055	Nguyễn Tấn Kiệt	04/10/2003	CCQ2118B					9,0
15	2121180104	Hoàng Đình Lạng	15/11/2003	CCQ2118C					7,3
16	2121180058	Phan Nhật Linh	27/04/2003	CCQ2118B					8,0
17	2121180042	Lê Công Luận	06/02/2003	CCQ2118B					8,3
18	2121180049	Hà Thanh Nam	10/11/2003	CCQ2118B					8,2
19	2121180039	Nguyễn Công Nguyên	04/03/2003	CCQ2118B					7,3
20	2121180057	Nguyễn Ngô Nhật Phi	24/10/2003	CCQ2118B					7,7
21	2121180086	Nguyễn Hoàng Phú	27/03/2003	CCQ2118C					7,7
22	2121180097	Trần Khánh Quang	03/05/2003	CCQ2118C					8,3
23	2121180062	Đoàn Nguyễn Minh Quyền	28/05/2003	CCQ2118B					8,0
24	2121180037	Đặng Thanh Sơn	06/02/2003	CCQ2118B					8,0
25	2121180040	Lê Trung Tài	29/04/2003	CCQ2118B					7,5
26	2121180052	Đặng Văn Thiên	11/06/2002	CCQ2118B					7,5
27	2121180068	Huỳnh Thịnh	21/09/2003	CCQ2118B					8,3
28	2121180069	Hoàng Văn Tiến	07/07/2003	CCQ2118B					8,2

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22831806] - Dự toán công trình
nhiệt lạnh (CCQ2118B)
CBGD: Trần Xuân An (280029)

Số SV có mặt:.....
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2121180099	Lê Quốc	Tiến	06/08/2003	CCQ2118C					7,3
30	2121180105	Lư Minh	Trung	29/08/2003	CCQ2118C					7,3
31	2121180051	Nguyễn Tài	Trung	16/08/1999	CCQ2118B					7,3
32	2121180060	Phan Quốc	Tú	19/05/2003	CCQ2118B					7,3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

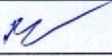
Môn học : [22831804] - Dự toán công trình
nhiệt lạnh (CCQ2118LA)

CBGD: Trần Xuân An (280029)

Số SV có mặt:.....

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121180020	Lê Ngọc	Đạt	12/10/2003	CCQ2118LA					8,3
2	2121180045	Nguyễn Thành	Luân	13/06/2003	CCQ2118LA					7,7
3	2121180025	Nguyễn Lê Hoài	Nam	28/08/2003	CCQ2118LA					8,2
4	2121180066	Trần Thanh	Nhân	19/08/2003	CCQ2118LA					7,8
5	2121180041	Nguyễn Minh	Nhất	19/10/2003	CCQ2118LA					8,5
6	2121180074	Trần Trọng	Sang	04/02/2003	CCQ2118LA					8,2
7	2121180065	Đào Văn	Thoại	12/11/2002	CCQ2118LA					0,0
8	2121180078	Võ Minh	Trọng	09/06/2003	CCQ2118LA					8,7